



Thứ sáu, ngày 31 tháng 8 năm 2018

Vietnam Daily Review

Tuột ngưỡng 1,000 điểm

Dự đoán xu hướng thị trường

	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Ngày 3/8/2018		•	
Week 3/9-7/9/2018		•	
Tháng 8/2018		•	

Điểm nhấn

- Chỉ số VN-Index giảm mạnh vào phiên chiều do áp lực chốt lãi khi chỉ số tiến đến ngưỡng 1,000 điểm.
- Nhóm cổ phiếu kéo chỉ số tăng điểm nhiều nhất bao gồm VPB (+0.30 điểm); HPG (+0.20 điểm); BVH (+0.20 điểm); HNG (+0.18 điểm); KDH (+0.14 điểm)
- Nhóm cổ phiếu khiến thị trường giảm điểm bao gồm VHM (-2.84 điểm); VCB (-1.46 điểm); GAS (-1.19 điểm); MSN (-0.73 điểm); BID (-0.53 điểm)
- Dòng tiền tập trung vào nhóm ngân hàng và bất động sản, đặc biệt có cổ phiếu VHM bị bán mạnh trong phiên ATC
- Giá trị khớp lệnh của VN-Index trong phiên hôm nay đạt 4,204.3 tỷ đồng. Biên độ dao động trong phiên hôm nay là 13.5 điểm. Thị trường có 129 mã tăng và 155 mã giảm.
- Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, VN-Index giảm 8.53 điểm, đóng cửa tại 989.54 điểm. Cùng với đó, HNX-Index giảm 0.79 điểm xuống 112.79 điểm.
- Khối ngoại hôm nay đã bán ròng -30.18 tỷ đồng trên sàn HOSE tập trung tại các mã VNM (-47.0 tỷ), VIC (-40.0 tỷ) và VRE (-29.2 tỷ). Ngược lại, họ mua ròng 31.0 tỷ đồng trên sàn HNX.

Nhận định thị trường

Chỉ số thị trường tăng điểm tốt vào phiên sáng theo đà tâm lý từ phiên hôm qua, tuy nhiên áp lực chốt lãi mạnh khi chỉ số tiến đến ngưỡng tâm lý 1,000 điểm đã khiến chỉ số VN-Index mất ngưỡng này. Tuy nhiên, hầu hết các cổ phiếu trụ đều có mức giảm thấp cùng với thanh khoản vừa phải cho thấy phần lớn các nhà đầu tư vẫn duy trì tâm lý lạc quan trong thị trường giai đoạn tới. Trên quan điểm của BSC, dòng tiền giai đoạn tới sẽ tiếp tục vận động tại các mã cổ phiếu trụ nhóm ngân hàng và bất động sản trước khi có sự lan tỏa rộng hơn.

Phân tích kỹ thuật:

VPB_ Tích lũy

(Vui lòng tải và xem trang 2)

Câu chuyện cuối tuần

Truyện kinh dị về các bà vợ

(Vui lòng tải và xem trang 3)

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Đặng Quang

quangd@bsc.com.vn

VN-INDEX 989.54

Giá trị: 4204.3 tỷ -8.53 (-0.85%)

Khối ngoại (ròng): -30.18 tỷ

HNX-INDEX 112.79

Giá trị: 598.16 tỷ -0.8 (-0.7%)

Khối ngoại (ròng): 31 tỷ

UPCOM-INDEX 51.86

Giá trị: 285.7 tỷ 0.08 (0.15%)

Khối ngoại (ròng): 20.3 tỷ

Thông số vĩ mô

	Giá trị	%
Giá dầu	70.1	-0.21%
Giá vàng	1,207	0.61%
Tỷ giá USD/VND	23,299	-0.01%
Tỷ giá EUR/VND	27,163	-0.30%
Tỷ giá JPY/VND	21,031	0.26%
LS liên NH 1 tháng	0.0%	0.00%
LS TPCP 5 năm	4.8%	0.00%

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top giao dịch khối ngoại (tỷ đồng)

Top mua	Giá trị	Top bán	Giá trị
HPG	69.4	VNM	47.0
E1VFN3	20.4	VIC	40.0
SSI	15.6	VRE	29.2
KDC	15.0	VHM	26.5
HDB	12.2	VCB	9.1

Nguồn: BSC Research

Tổng quan thị trường	Trang 1
Phân tích kỹ thuật	Trang 2
Câu chuyện cuối tuần	Trang 3
Danh mục khuyến nghị	Trang 4
Cổ phiếu lớn	Trang 5
Thống kê thị trường	Trang 6
Báo cáo mới nhất	Trang 7
Khuyến cáo sử dụng	Trang 8

Cập nhật cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

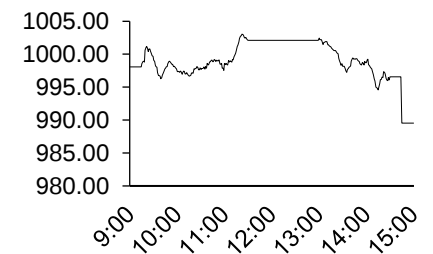
Mã	Thanh khoản (tr \$)	Đóng cửa (nghìn)	Hỗ trợ (nghìn)	Kháng cự (nghìn)	Trạng thái	Ghi chú
HPG	10.7	40.0	37	41	MUA	Tăng giá kéo dài
VPB	10.7	25.9	25	28	MUA	Tăng giá kéo dài
ACB	7.3	39.1	36	41	NGỪNG MUA	Hồi phục giá trong ngắn hạn
VJC	7.2	156.0	144	165	MUA	Tăng giá kéo dài
MBB	6.8	23.7	23	25	NGỪNG MUA	Hồi phục giá trong ngắn hạn
CTG	6.7	27.2	25	28	NGỪNG MUA	Hồi phục giá trong ngắn hạn
ROS	5.1	41.2	41	44	NGỪNG MUA	Giảm giá kéo dài
PVS	4.7	21.4	18	22	NGỪNG MUA	Tăng giá kéo dài
SSI	4.2	31.6	29	33	NGỪNG MUA	Hồi phục giá trong ngắn hạn
DXG	4.1	28.4	27	29	MUA	Hồi phục giá trong ngắn hạn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Hình 1

HSX-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Phân tích kỹ thuật

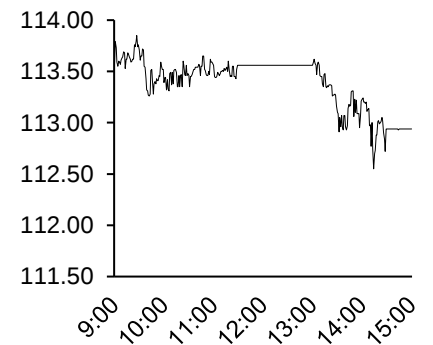
VPB_Tích lũy

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Tích lũy
- Chỉ báo xu hướng MACD: Hội tụ dưới đường trung tâm, đường MACD có dấu hiệu cắt lên đường tín hiệu.
- Chỉ báo RSI: Tiệm cận ngưỡng Bollinger trên
- Đường MA: Đường MA 20, MA 50 nằm dưới MA200. Đà giảm 3 đường đã chứng lại.

Nhận định: Cổ phiếu VPB đang trong giai đoạn tích lũy, dao động trong kênh giá từ 25 – 30.5. Chỉ số RSI tiệm cận ngưỡng Bollinger trên và có xu hướng tiếp tục gia tăng. Hiện tại, sau đợt điều chỉnh ngắn hạn (20/8-27/8), thanh khoản bắt đầu trở lại với mức giá tăng, cho thấy khả năng hồi phục ngắn hạn đã trở lại. Cổ phiếu sẽ tiếp tục vận động tích lũy trước khi kiểm tra ngưỡng kháng cự mạnh 30.5.

Khuyến nghị: Cổ phiếu VPB đang trong xu hướng tích lũy. Khuyến nghị nhà đầu tư mở vị thế tại nền giá 25-26, chốt lãi tại ngưỡng kháng cự 29.5-30 và cắt lỗ tại nếu cổ phiếu rơi khỏi ngưỡng hỗ trợ 24.7.



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 1

Hợp đồng tương lai

Ticker	Đóng	± Ngày	± KLGD
VN30F1809	965.7	-0.5%	31.4%
VN30F1810	967.1	-0.2%	-3.6%
VN30F1812	963.7	-0.5%	93.2%
VN30F1903	968.0	-0.2%	0.0%

Bảng 2

Top tăng điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
VPB	26	1.6	1.0
HPG	40	0.8	0.7
BMP	56	3.7	0.1
DPM	18	2.6	0.1
VNM	157	0.1	0.1

Top giảm điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
MSN	95	-2	-1.5
MWG	120	-2	-1.1
VRE	39	-2	-0.9
MBB	24	-2	-0.8
VCB	63	-2	-0.8

Câu chuyện cuối tuần

Truyện kinh dị về các bà vợ

Nguồn: Sưu tầm

1. Ngày... tháng... năm...

Một hôm , tôi nói với vợ : " Vợ ơi, rất lâu rồi anh không có cảm giác sợ giết bản cả mình " .

Ngày hôm sau, vợ dẫn tôi đến một cửa hàng sang trọng bán đồ trang sức , rồi bảo tôi nhìn giá chúng.

Tôi nghĩ bụng , vẫn là vợ cao tay.

2. Ngày... tháng... năm...

Hôm nay nhìn thấy bộ dạng luống cuống vụng về của vợ lúc giết cá, tôi muốn rửa nỗi nhục ngày hôm qua, đặc ý hỏi vợ : " Em và lợn có quan hệ gì vậy " .

Ai ngờ được vợ quay đầu lại và trả lời : Quan hệ vợ chồng.

3. Ngày... tháng... năm...

Tôi và vợ cãi nhau một trận kịch liệt. Trong phòng ngủ, vợ cầm một cái kéo cắt một lỗ to trên cái màn và nói : " Để muỗi bay vào cắn chết anh " .

1h trôi qua, vợ lại lấy băng dán dính cái lỗ đó lại. Nhìn thấy bộ dạng loay hoay của vợ , trong lòng tôi nghĩ, chắc là cô ấy hối hận rồi, thực ra vợ mình khẫu xà tâm phật, vẫn là cô ấy thương tôi nhất.

Nghĩ bụng vậy, tôi vừa quay qua, nghe thấy cô ấy lẩm bẩm 1 mình : " Muỗi bay vào cũng nhiều rồi, phải dán lại, không được để chúng bay ra " .

Tôi xây xẩm mặt mày.

:))

Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	REE	20/7/2018	32.70	35.80	9.5%	30.1	37.6
2	PLX	31/7/2018	60.50	67.80	12.1%	55.7	69.6
3	TCM	7/8/2018	19.55	21.70	11.0%	18.0	22.5
4	HT1	22/8/2018	12.60	12.75	1.2%	11.6	14.5
Trung bình					8.4%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục CANSLIM

TT	Mã	Ngày mua	Giá	Giá hiện tại	Hiệu suất	Dừng	Mục
1	MBB	27/4/2015	13.8	23.70	71.7%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	39.95	56.9%	24.2	43.5
3	HCM	18/09/2017	41.9	61.70	47.3%	39.8	60.0
4	GEX	2/4/2018	29.4	29.00	-1.4%	27.9	40.0
Trung bình					43.6%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục cơ bản

TT	Mã	Ngày mua	Giá	Giá hiện tại	Hiệu suất	Dừng	Mục
1	PVT	23/06/2016	11.1	17.5	57.2%	17.0	22.7
2	CTI	29/07/2017	29.7	31.0	4.4%	31.2	36.3
3	ACB	2/2/2018	37.3	39.1	4.8%	35.4	45.0
4	PNJ	21/08/2018	105.0	103.1	-1.8%	95.0	125.0
Trung bình					16.2%		

Nguồn: BSC Research

Mã	Ngành	Đóng cửa (nghìn VND)	% Ngày	Beta	Vốn hóa (Triệu USD)	Thanh khoản (triệu USD)	EPS (VND)	P/E	P/B	NN sở hữu	ROE	
MWG	Bán lẻ	120.0	-2.4%	0.6	1,685	3.8	8,472	14.2	5.2	49.0%	43.9%	
PNJ	Bán lẻ	103.1	-2.7%	0.9	727	3.3	5,110	20.2	5.0	49.0%	33.9%	
BVH	Bảo hiểm	92.5	1.0%	1.5	2,819	0.5	1,816	50.9	4.3	24.8%	8.5%	
PVI	Bảo hiểm	29.7	1.0%	0.7	298	0.1	1,984	15.0	1.0	43.9%	10.3%	
VIC	Bất động sản	103.4	0.0%	1.0	14,348	8.1	1,292	80.0	7.3	7.5%	11.2%	
VRE	Bất động sản	39.4	-1.5%	1.1	3,252	2.6	791	49.7	2.9	31.5%	5.7%	
NVL	Bất động sản	65.0	0.0%	0.8	2,565	0.9	2,534	25.7	4.2	8.9%	18.7%	
REE	Bất động sản	35.8	-1.9%	1.1	483	0.6	5,319	6.7	1.3	49.0%	20.9%	
DXG	Bất động sản	28.4	-2.1%	1.5	423	4.1	2,870	9.9	2.3	45.6%	26.2%	
SSI	Chứng khoán	31.6	-2.0%	1.3	687	4.2	2,585	12.2	1.7	55.7%	14.4%	
VCI	Chứng khoán	63.2	-1.1%	1.0	448	0.2	4,289	14.7	3.4	41.2%	30.5%	
HCM	Chứng khoán	61.7	-2.8%	1.3	348	0.5	6,129	10.1	2.7	61.0%	29.3%	
FPT	Công nghệ	44.2	0.1%	0.8	1,179	2.0	5,094	8.7	2.3	49.0%	28.6%	
FOX	Công nghệ	51.1	0.0%	0.4	502	0.0	3,453	14.8	3.8	0.2%	26.5%	
GAS	Dầu khí	103.0	-1.9%	1.6	8,571	1.7	5,796	17.8	4.6	3.5%	27.4%	
PLX	Dầu khí	67.8	-1.5%	1.5	3,416	1.4	3,240	20.9	4.2	11.0%	18.3%	
PVS	Dầu khí	21.4	-1.8%	1.8	416	4.7	1,248	17.2	0.9	19.4%	5.3%	
BSR	Dầu khí	17.4	1.8%	0.8	2,346	2.5	#N/A	N/A	#N/A	N/A	43.2%	23.0%
DHG	Dược	92.3	0.0%	0.4	525	0.7	4,035	22.9	4.1	46.2%	18.4%	
DPM	Hóa chất	17.6	2.6%	1.0	299	0.3	1,444	12.2	0.9	20.2%	8.0%	
DCM	Hóa chất	10.2	0.0%	0.6	234	0.2	790	12.9	0.8	4.0%	6.6%	
VCB	Ngân hàng	62.5	-2.0%	1.4	9,777	5.3	3,140	19.9	3.8	20.8%	20.5%	
BID	Ngân hàng	34.4	-1.4%	1.7	5,113	3.5	2,344	14.7	2.4	2.6%	16.8%	
CTG	Ngân hàng	27.2	-1.6%	1.6	4,395	6.7	2,085	13.0	1.5	30.0%	12.2%	
VPB	Ngân hàng	25.9	1.6%	1.2	2,729	10.7	2,663	9.7	2.2	23.5%	26.9%	
MBB	Ngân hàng	23.7	-1.7%	1.2	2,226	6.8	2,113	11.2	1.7	20.0%	16.3%	
ACB	Ngân hàng	39.1	-1.5%	1.2	1,844	7.3	3,320	11.8	2.3	30.0%	21.7%	
BMP	Nhựa	56.2	3.7%	0.8	200	1.2	5,642	10.0	1.9	75.0%	19.6%	
NTP	Nhựa	48.4	0.0%	0.5	188	0.0	4,932	9.8	2.1	23.0%	22.0%	
MSR	Tài nguyên	22.8	-2.1%	1.2	891	0.1	229	99.7	1.8	2.1%	1.8%	
HPG	Thép	40.0	0.8%	0.9	3,689	10.7	4,210	9.5	2.3	39.0%	30.1%	
HSG	Thép	10.8	-1.4%	1.3	181	1.3	1,861	5.8	0.8	20.2%	14.0%	
VNM	Tiêu dùng	156.7	0.1%	0.6	9,887	5.0	6,078	25.8	8.7	59.1%	34.9%	
SAB	Tiêu dùng	226.0	0.0%	0.8	6,301	0.5	7,082	31.9	9.2	9.7%	31.2%	
MSN	Tiêu dùng	95.0	-2.1%	1.2	4,350	3.1	5,370	17.7	5.9	28.9%	32.2%	
SBT	Tiêu dùng	19.0	-0.3%	0.8	409	2.0	1,053	18.0	1.5	8.4%	11.1%	
ACV	Vận tải	82.9	-0.4%	0.8	7,847	0.1	1,883	44.0	6.6	3.6%	15.9%	
VJC	Vận tải	156.0	-0.6%	1.1	3,674	7.2	9,463	16.5	8.0	24.6%	67.1%	
HVN	Vận tải	39.8	0.3%	1.7	2,163	2.2	1,727	23.0	3.3	9.2%	14.6%	
GMD	Vận tải	26.5	-0.4%	1.0	341	1.0	6,223	4.3	1.3	20.4%	30.1%	
PVT	Vận tải	17.5	-0.3%	0.8	214	0.1	2,168	8.0	1.3	34.2%	17.2%	
VCS	Vật liệu xây dựng	90.5	3.2%	0.9	630	1.3	5,657	16.0	5.3	2.6%	46.4%	
VGC	Vật liệu xây dựng	18.7	-1.1%	0.9	365	1.8	1,299	14.4	1.3	24.1%	10.1%	
HT1	Vật liệu xây dựng	12.8	-0.4%	0.6	212	0.1	1,537	8.3	0.9	5.3%	10.9%	
CTD	Xây dựng	165.5	-1.8%	0.7	563	0.6	20,360	8.1	1.7	43.2%	22.5%	
VCG	Xây dựng	18.2	-1.6%	1.3	350	1.6	2,716	6.7	1.2	10.8%	20.4%	
CII	Xây dựng	26.5	-0.9%	0.5	282	0.2	(61)	#N/A	N/A	1.3	56.0%	-0.3%
POW	Điện	14.1	0.0%	0.6	1,436	2.0	1,026	13.7	1.2	67.1%	9.1%	
NT2	Điện	26.6	0.4%	0.7	332	0.1	2,912	9.1	2.1	21.6%	19.5%	

Thống kê thị trường

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VPB	25.90	1.57	0.30	9.39MLN
HPG	39.95	0.76	0.20	6.13MLN
BVH	92.50	0.98	0.20	115500.00
HNG	17.90	4.37	0.18	2.40MLN
KDH	32.00	3.73	0.14	475470.00

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VHM	104.00	-3.17	-2.84	3.03MLN
VCB	62.50	-2.04	-1.46	1.95MLN
GAS	103.00	-1.90	-1.19	382800.00
MSN	95.00	-2.06	-0.73	749680.00
BID	34.40	-1.43	-0.53	2.34MLN

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
HLG	9.14	6.90	0.01	40.00
SPM	14.75	6.88	0.00	20.00
CMT	8.23	6.88	0.00	880.00
NVT	6.23	6.86	0.01	214710.00
LGC	28.85	6.85	0.11	70.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
AGF	3.72	-7.00	0.00	1110.00
VPS	12.05	-6.95	-0.01	1210.00
MDG	10.15	-6.88	0.00	44910.00
DTT	10.25	-6.82	0.00	5330.00
KAC	13.05	-6.79	-0.01	10.00

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VCS	90.50	3.19	0.09	343300.00
DL1	37.20	3.33	0.06	7400.00
HHC	65.70	9.87	0.05	300.00
L14	47.50	4.40	0.02	67200.00
DNP	15.50	3.33	0.02	8900.00

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACB	39.10	-1.51	-0.66	4.28MLN
SHB	8.50	-1.16	-0.11	7.02MLN
PVS	21.40	-1.83	-0.09	5.03MLN
PGS	30.60	-4.08	-0.04	31100.00
VGC	18.70	-1.06	-0.04	2.22MLN

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

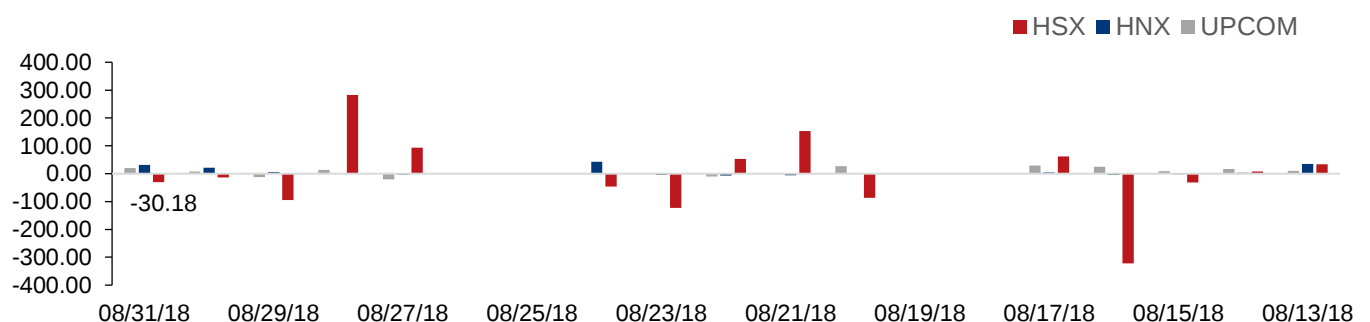
CK	Giá	%	Index pt	KLGD
PVV	0.80	14.29	0.00	8500.00
SRA	63.90	9.98	0.01	67700.00
HHC	65.70	9.87	0.05	300.00
STC	23.40	9.86	0.01	100.00
SCI	6.90	9.52	0.00	200.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
KSK	0.40	-20.00	0.00	111100.00
CTC	9.10	-9.90	0.00	31100.00
PCG	4.60	-9.80	0.00	10100.00
X20	9.30	-9.71	-0.01	100.00
TMX	5.80	-9.38	0.00	500.00

Hình 3

Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

Danh sách các báo cáo đặc biệt BSC đã phát hành gần đây

STT	Tên báo cáo	Loại báo cáo	Mã cổ phiếu liên quan	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2018	Phân tích ngành		Click	
2	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_2Q2018	Phân tích ngành		Click	
3	Vĩ mô_Tháng 07_Phân hóa sau mùa KQKD quý II	Phân tích vĩ mô		Click	
4		Phân tích vĩ mô		Click	
5	Vĩ mô 2018M5_Phục hồi từ hoạt động đầu tư cơ	Phân tích vĩ mô		Click	
6	Vĩ mô 2018M4_Câu chuyện của niềm	Phân tích vĩ mô		Click	
7	Vĩ mô 2018M3_Hành trình vượt đỉnh 11	Phân tích vĩ mô		Click	
8	Vĩ mô 2018M02_Tích lũy để tăng	Phân tích vĩ mô		Click	
9	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2018M01	Phân tích vĩ mô		Click	
10	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2018	Phân tích vĩ mô		Click	
11	BSC_Vietnam Sector Review_2017_VN_Part 1	Phân tích ngành		Click	
12	BSC_Vietnam Sector outlook_2018_VN_Part 2	Phân tích ngành		Click	
13	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_4Q2017	Phân tích ngành		Click	
14	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2017	Phân tích ngành		Click	
15	BSC_Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ	Phân tích vĩ mô		Click	
16	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M09	Phân tích vĩ mô		Click	
17	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M08	Phân tích vĩ mô		Click	
18	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M07	Phân tích vĩ mô		Click	
19	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M06	Phân tích vĩ mô		Click	
20	BSC_Vietnam Sector_VN_Ngành cao su	Phân tích ngành		Click	

Danh sách các cổ phiếu BSC đã khuyến nghị gần đây

STT	Mã	Ngành	Khuyến nghị	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	EPS	P/E	P/B	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	CSM	Cao su	Nắm giữ	14/03/2018	14.7	17.0	14.5	170	85.4	1.2	Click	
2	NT2	Điện	Nắm giữ	3/12/2018	29.3	30.2	26.6	2,912	9.1	2.1	Click	
3	EIB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	15.0	17.3	14.1	1,003	14.0	1.2	Click	
4	VIS	Thép	Theo dõi	13/03/2018	34.7	43.0	28.0	-831	#N/A N/A	2.1	Click	
5	ACB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	46.8	55.8	39.1	3,320	11.8	2.3	Click	
6	VSC	Vận tải	Nắm giữ	3/8/2018	42.1	45.4	41.0	5,570	7.4	1.3	Click	
7	DIG	Bất động sản	Mua	3/8/2018	27.3	36.6	17.5	1,063	16.4	1.5	Click	
8	PVT	Vận tải	Nắm giữ	3/5/2018	18.0	20.2	17.5	2,168	8.0	1.3	Click	
9	HPG	Thép	Mua	3/1/2018	66.7	79.3	40.0	4,210	9.5	2.3	Click	
10	DXG	Bất động sản	Mua mạnh	2/12/2018	28.2	40.0	28.4	2,870	9.9	2.3	Click	
11	TNG	Dệt may	Mua	16/01/2018	15.5	18.1	12.0	2,847	4.2	0.9	Click	
12	CSV	Cao su	Mua	12/6/2017	34.3	42.0	37.6	5,765	6.5	2.1	Click	
13	FPT	Công nghệ	Mua	15/11/2017	56.9	70.2	44.2	5,094	8.7	2.3	Click	
14	VCB	Ngân hàng	Nắm giữ	13/11/2017	43.1	45.0	62.5	3,140	19.9	3.8	Click	
15	PVS	Dầu khí	Mua	11/8/2017	16.1	17.5	21.4	1,248	17.2	0.9	Click	
16	MBB	Ngân hàng	Mua	11/3/2017	22.6	26.0	23.7	2,113	11.2	1.7	Click	
17	CTD	Xây dựng	Mua	11/3/2017	225.0	254.3	165.5	20,360	8.1	1.7	Click	
18	HAG	Nông nghiệp	Mua	11/2/2017	8.0	14.6	6.8	-671	#N/A	0.5	Click	
19	RAL	Tiêu dùng	Mua	24/10/2017	134.1	167.5	91.0	18,378	5.0	1.4	Click	
20	PNJ	Bán lẻ	Mua	23/10/2017	109.0	132.0	103.1	5,110	20.2	5.0	Click	

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

